

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Bản án số: 337/2017/HS-ST
Ngày 22-12-2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Hồng Nga.
2. Ông Dương Thanh Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 346/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 455/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Biện Văn T, sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn 2, xã M, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: tổ 14 khu phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Biện Tiến Đ, sinh năm 1962 và bà Dương Thị T, sinh năm 1964; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 1989; có vợ tên Lê Thị H, sinh năm 1990 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/9/2017, có mặt.

2. Nguyễn Văn P, sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm 2, xã P, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; bị cáo có 3 anh chị em ruột lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/9/2017, có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; thường trú: ấp T, xã H, huyện Đ, Thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện nay: Tổ 21 khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Ngô Minh C, sinh năm 1988; thường trú: ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Long An; địa chỉ liên lạc: khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2/ Anh Trần C, sinh năm 1985; thường trú: thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ liên lạc: khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Trọng H, sinh năm 1997; thường trú: 1020/19B khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Anh Phạm Xuân N, sinh năm 1996; thường trú: 15/18 khu phố L, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 05/9/2017, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số kiểm soát 62E1-092.36 chở Nguyễn Văn P từ khu phố C đến khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 17 giờ 40 phút khi cả hai đến nhà không số thuộc tổ 21 khu phố Đ thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 65S1-6086 của anh Nguyễn Văn T dựng ở lề đường trước cổng nhà đầu xe hướng vào trong nhà, trên xe vẫn còn chia khóa cắm vào ổ khóa, nhưng anh T dùng khóa bánh xe trước. T dùng xe cách đó khoảng 2m đứng cạnh giới, P xuống xe đi đến xe mô tô biển số 65S1-6086 và quay đầu xe theo hướng ra đường, leo lên định nổ máy thì bị anh T phát hiện truy hô, P bỏ chạy ra xe mô tô của T định tẩu thoát nhưng bị anh T cùng với anh Phạm Xuân N và anh Đoàn Trọng H bắt giữ T và P cùng tang vật giao cho công an phường Tân Đông Hiệp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án gồm: 01 Honda Wave Alpha biển số 65S1-6086 đã thu hồi và trả lại cho bị hại anh Nguyễn Văn T, hiện anh T không yêu cầu gì khác.

Theo kết luận định giá số 228/BB.ĐG ngày 12/9/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 65S1-6086 màu đỏ, đen có giá là 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 228/BB.ĐG ngày 12/9/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An nêu trên.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số kiểm soát 62E1-092.36 của anh Trần C cho bị cáo T mượn, không biết bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh C.

Tại cáo trạng số 335/QĐ - KSĐT ngày 16 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Biện Văn T và Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đề xử phạt bị cáo Biện Văn T mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản hình chữ T là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Biện Văn T và Nguyễn Văn P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 65S1-6086 màu đỏ, đen của anh Nguyễn Văn T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại có trị giá 8.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng số 335/QĐ - KSĐT ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi mong muốn có tiền để tiêu xài nên đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo Biện Văn T là người rủ rê, bị cáo Nguyễn Văn P là người thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Biện Văn T là người lao động chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Nguyễn Văn P đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 23/6/2016.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn T. Người bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số kiểm soát 62E1-092.36 là tài sản hợp pháp của anh Trần C. Anh C không có lỗi trong việc các bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An trả lại cho anh C là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 cây đoản hình chữ T là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Biện Văn T và Nguyễn Văn P phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 điểm g, h, p khoản 1, Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Biện Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây đoản hình chữ T. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2017.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Biện Văn T và Nguyễn Văn P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- Chi cục THA thị xã Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Tân Bình, TX. Dĩ An;
- UBND xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên; tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An;
- UBND xã Ân Phú, huyện Vũ Quang; tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo.
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Lưu VT; HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Minh Châu

